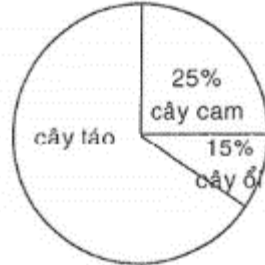


BÀI TẬP TỔNG HỢP TỈ LỆ & VẬN TỐC & HÌNH HỌC

Dạng 1: Bài toán phần trăm

Câu 1: Hình dưới đây là biểu đồ cho biết số cây trong vườn gồm cam, ổi, táo. Biết số cây táo là 60 cây. Tính số cây cam và số cây ổi.

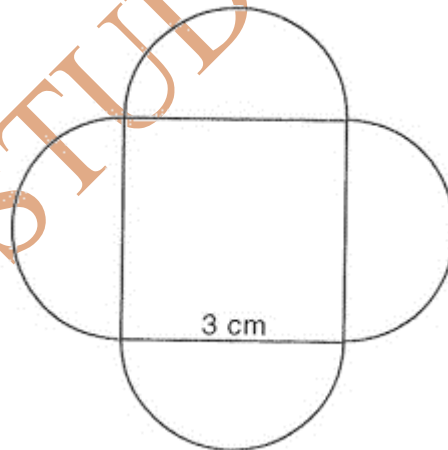


Câu 2: Một trường tiểu học có 800 học sinh, học sinh của lớp 5A bằng 5% số học sinh toàn trường. Số học sinh nam lớp 5A bằng 40% số học sinh của lớp. Tính số học sinh nam và số học sinh nữ của lớp 5A.

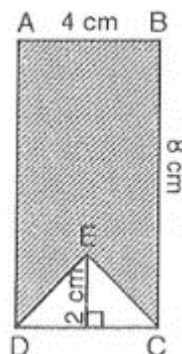
Câu 3: Tìm hai số thập phân có tổng bằng 88,8. Nếu thêm vào số thứ nhất 5,4 đơn vị và bớt đi ở số thứ hai 6,7 đơn vị thì số thứ nhất sẽ gấp 4 lần số thứ hai.

Dạng 2: Bài toán hình học

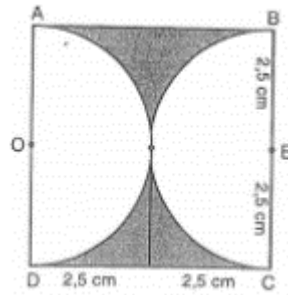
Câu 1: Tính độ dài của sợi dây thép dùng để uốn thành bông hoa như hình bên (không kể hình vuông).



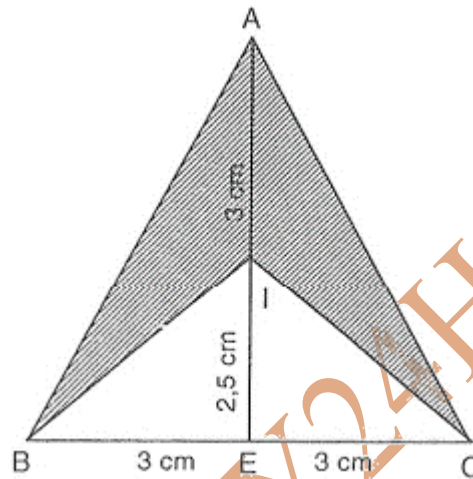
Câu 2: Tính diện tích phần gạch chéo trong hình dưới đây:



Câu 3: Tính diện tích phần tô màu:

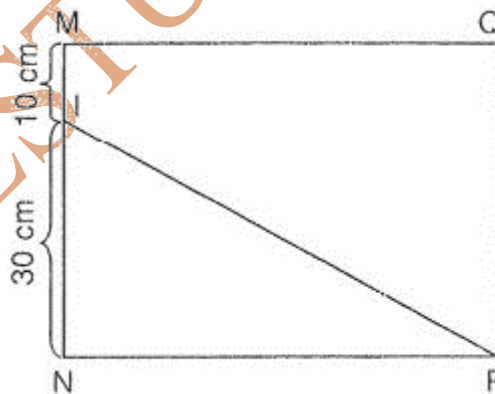


Câu 4: Cho hình bên:

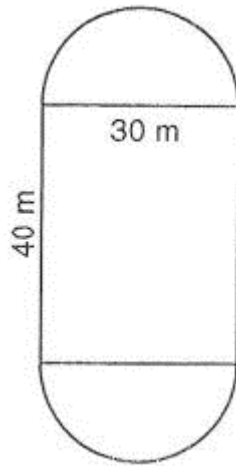


- a) Tính diện tích có hình gạch chéo.
- b) So sánh diện tích hình có gạch chéo và diện tích hình tam giác IBC

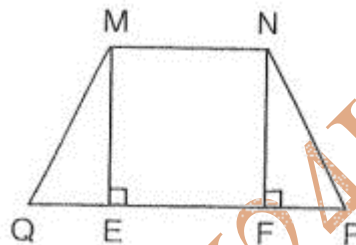
Câu 5: Hình chữ nhật MNPQ có diện tích 2700 cm^2 . Tính diện tích hình tam giác IPN ?



Câu 6: Một mảnh đất gồm hai nửa hình tròn và một hình chữ nhật có kích thước ghi trong hình. Tính diện tích mảnh đất đó.



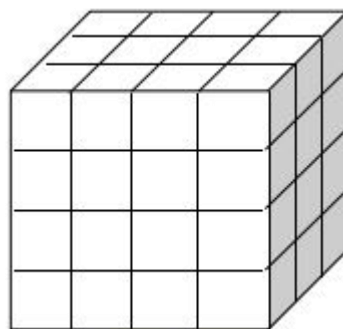
Câu 7: Cho hình bên, biết MNEF là hình vuông có cạnh 5,5 cm, $MN = 1/2 PQ$. Tính diện tích hình thang MNPQ.



Câu 8: Một bể nước hình hộp chữ nhật có chiều dài 3 m, chiều rộng 2 m. Hiện bể không có nước, người ta đổ vào bể 1800l nước thì mực nước trong bể cao đến $3/4$ bể. Tính chiều cao bể nước.

Câu 9: Một căn phòng dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4,5m; chiều rộng 3,5m và chiều cao 4m. Người ta quét vôi tường xung quanh căn phòng và trần nhà. Hỏi diện tích cần quét vôi là bao nhiêu mét vuông, biết tổng diện tích các cửa là 7,8 m².

Câu 10: Hình hộp chữ nhật P được xếp bởi các hình lập phương nhỏ bằng nhau. Nếu sơn màu tất cả các mặt của hình P thì số hình lập phương nhỏ được sơn hai mặt là bao nhiêu hình?



Câu 11: Một hình thang có diện tích 111,3 dm², đáy lớn là 13,7 dm, đáy bé là 7,5 dm. Nếu tăng thêm đáy lớn 4,5 dm thì diện tích hình thang tăng thêm bao nhiêu đề-xi-mét vuông ?

Câu 12: Hai tấm bìa có diện tích bằng nhau. Tấm thứ nhất hình vuông có chu vi 240 cm. Tấm thứ hai hình tam giác có đáy 90 cm. Tìm chiều cao của tam giác đó.

Câu 13: Người ta sơn toàn bộ mặt ngoài của một cái thùng tôn và có nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 9dm, chiều rộng 6 dm và chiều cao 5 dm. Hỏi diện tích sơn được bằng bao nhiêu đề-xi-mét-vuông.

Câu 14: Một bể nước hình hộp chữ nhật có chiều dài 4 m, chiều rộng 2,7 m và chiều cao 2 m. Lúc 8 giờ 20 phút người ta mở hai vòi nước vào bể. Đến 11 giờ thì đóng nước cả hai vòi lại thì phần bể trống cao 0,2 m. Cứ mỗi phút vòi thứ nhất chảy vào bể được 80 lít nước. Hỏi vòi thứ hai mỗi phút chảy vào bể được bao nhiêu lít nước ?

Câu 15: Một cái bể không có nước hình hộp chữ nhật có chiều dài 40 dm, chiều rộng 30 dm, chiều cao 20 dm. Người ta mở một vòi nước chảy vào bể mỗi phút chảy được 150 lít nước. Hỏi sau bao nhiêu phút thì đầy bể nước ?

Câu 16: Một bể nước dạng hình hộp chữ nhật có các kích thước đo ở trong bể là: chiều dài 8 m, chiều rộng 4 m, chiều cao 3 m. Biết rằng 80% thể tích của bể có chứa nước. Tính:

- Thể tích nước trong bể
- Chiều cao của mức nước chứa trong bể ?

Câu 17: Một viên gạch hình hộp chữ nhật có chiều rộng bằng chiều cao và chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tính thể tích của viên gạch biết tổng chiều dài và chiều rộng của viên gạch là 33cm.

Câu 18: Một cái nong hình tròn có bán kính 40cm. Tính chu vi cái nong đó.

Câu 19: Một bánh xe đạp hình tròn có bán kính 0,3m. Nếu bánh xe đó lăn 545 vòng trên mặt đất thì đi được một đoạn đường dài bao nhiêu mét?

Câu 20: Một bánh xe lăn 500 vòng được một đoạn đường dài 942m. Tính đường kính của bánh xe đó.

Dạng 3: Bài toán chuyển động

Câu 1: Hai điểm A và B cách nhau 14 km. Lúc 5 giờ 30 phút, một người đi bộ khởi hành từ B để đến điểm C với vận tốc 6 km/giờ. Cùng lúc đó một người đi xe đạp khởi hành từ A qua B để đến điểm C với vận tốc 13 km/giờ. Hỏi:

- Người đi xe đạp gặp người đi bộ lúc mấy giờ ?
- Chỗ gặp nhau cách A bao nhiêu ki-lô-mét ?

Câu 2: Hai ô tô cùng khởi hành một lúc từ hai tỉnh Quảng Ngãi và Phú Yên đi ngược chiều nhau và gặp nhau sau 3 giờ. Biết nơi gặp nhau cách Quảng Ngãi 120km, vận tốc đi từ Phú Yên hơn vận tốc xe đi từ Quảng Ngãi 10km/giờ. Tính quãng đường từ Quảng Ngãi đến Phú Yên?

Câu 3: Hai ô tô xuất phát cùng một lúc từ tỉnh A đến tỉnh B. Quãng đường AB dài 180 km. Thời gian ô tô thứ nhất đi từ tỉnh A đến tỉnh B là 2,5 giờ; vận tốc ô tô thứ nhất gấp hai lần vận tốc ô tô thứ hai. Hỏi ô tô thứ nhất đến tỉnh B trước ô tô thứ hai mấy giờ ?

Câu 4: Quãng đường AB dài 348 km. Hai oto khởi hành cùng một lúc, một xe đi từ A đến B với vận tốc 45km/giờ, một xe đi từ B đến A với vận tốc 42km/giờ. Hỏi từ lúc bắt đầu đi, sau mấy giờ hai oto gặp nhau ?

Câu 5: Một ô tô đi hết quãng đường AB với vận tốc 60km/giờ mất 1 giờ 30 phút. Hỏi một người đi xe với vận tốc 40km/giờ thì phải mất mấy giờ để đi hết quãng đường AB ?

Câu 6: Một ca nô đi ngược dòng sông từ B đến A với vận tốc khi nước lặng là 22,5km/giờ và vận tốc dòng nước là 2,1km/giờ. Sau 2 giờ 30 phút thì ca nô đến bên A. Tính độ dài quãng sông AB.

Câu 7: Một người đi từ nhà ra phố khởi hành lúc 7 giờ 30 phút. Sau khi đi được 1,8 giờ thì người đó nghỉ mất 0,75 giờ rồi mới đi tiếp hết 1 giờ 30 phút nữa thì đến phố. Hỏi người đó đến phố lúc mấy giờ ?

Câu 8: Một ô tô và một xe máy khởi hành cùng lúc và đi ngược chiều nhau. Ô tô đi từ a với vận tốc 60,5 km/giờ, xe máy đi từ B với vận tốc 35,5 km/giờ. Sau 1 giờ 30 phút ô tô và xe máy gặp nhau ở C. Tính độ dài quãng đường AB.

Câu 9: Lúc 6 giờ 40 phút một ô tô đi từ A và một người đi xe đạp từ B, ô tô và xe đạp đi cùng chiều. Vận tốc của ô tô là 47,4 km/giờ, của người đi xe đạp là 12,4 km/giờ. Quãng đường AB dài 70 km. Hỏi ô tô đuổi kịp người đi xe đạp lúc mấy giờ ?

Câu 10: Lúc 8 giờ 35 phút một người đi xe máy, đi từ thành phố A đến thành phố B cách nhau 98km, giữa đường có nghỉ 27 phút. Xe đến thành phố B lúc 11 giờ 50 phút. Tính vận tốc của xe máy?

Câu 11: Lúc 8 giờ 45 phút một xe gắn máy đi từ A và một người đi xe đạp từ B, xe gắn máy và xe đạp đi cùng chiều. Vận tốc xe gắn máy là 48,5 km/giờ, của người đi xe đạp là 24,5 km/giờ. Quãng đường AB dài 96km. Hỏi xe gắn máy đuổi kịp A đi xe đạp lúc mấy giờ ?

